

Phong Thỏ, ngày 05 tháng 12 năm 2022

Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chang Thị T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Đèo Văn T1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chang Thị T và anh Đèo Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chang Thị T và anh Đèo Văn T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Chang Thị T và anh Đèo Văn T1 có 01 con chung là cháu Đèo Thanh T3, sinh ngày 19/01/2019. Chị T và anh T1 thỏa thuận thống nhất, giao cháu T3 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu T3 đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Chang Thị T và anh Đèo Văn T1 thỏa thuận thống nhất: Anh Đèo Văn T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Đèo T T3 cho đến khi cháu T3 đủ 18 tuổi. Số tiền cấp dưỡng là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng trên một tháng), thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11 năm 2022, hình thức thực hiện là chuyển tiền vào số tài khoản: 7802205050621, tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tên chủ tài khoản là Chang Thị T.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Chang Thị T và anh Đèo Văn T1 không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Chang Thị T và anh Đèo Văn T1 mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra, anh Đèo Văn T1 còn phải chịu thêm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T tự nguyện nộp cả án phí cho anh T1 nên tổng số tiền chị T phải nộp là 300.000đ (Ba nghìn đồng). Khấu trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001246, ngày 31 tháng 10 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, chị T, anh T1 đã nộp đủ toàn bộ số tiền án phí phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND thị trấn Phong Thổ (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh

